

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST

Ngày 29 - 4 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tuấn Vũ

Bà Vũ Thị Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2020/TLST - HS ngày 13 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với:

Bị cáo: **Lê Văn Tr**, sinh năm 1973 tại xã B , huyện X, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn Lập Ấp, xã B , huyện X, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Cả (đã chết) và bà Vũ Thị Th; Vợ Nông Thị H (đã ly hôn); Có hai con: con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án: Bản án số 42/2018/HS-ST ngày 22/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xử phạt Lê Văn Tr 22 (hai mươi hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2020.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 27/12/2012 của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương áp dụng biện pháp đưa vào trung tâm chữa bệnh- giáo dục lao động tại tỉnh Thái Bình đối với Lê Văn Tr với thời gian 12 tháng, chấp hành xong ngày 18/12/2013.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2020 đến ngày 14/02/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Kiến Xương; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 11/02/2020, tại khu vực cổng nhà anh Hoàng Văn Ng thuộc thôn L, xã B , huyện X công an huyện Kiến Xương bắt quả tang Lê Văn Tr tàng trữ tại túi quần phía trước bên trái 04 gói hê rô in có tổng khối lượng 0,3675 gam. Qua điều tra xác định nguồn gốc số hê rô in thu giữ của Tr là do bị cáo mua của một người không rõ tên tuổi, địa chỉ ở chợ Giao Tiên, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định vào khoảng 12 giờ cùng ngày với giá 1.000.000 đồng, mục đích để bị cáo sử dụng.

Vật chứng vụ án: Thu giữ của Lê Văn Tr 04 gói hê rô in có tổng khối lượng 0,3675 gam.

Tại bản kết luận giám định số 48/KLGD-PC09 ngày 12/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình ghi: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại heroin có khối lượng 0,3675gam.

Cáo trạng số 22/CT-VKSKX ngày 08/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương đã truy tố Lê Văn Tr về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo mức án tù 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106

Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu của bị cáo 0,3161 gam Hêrôin còn lại sau giám định để tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận khoảng 12 giờ ngày 11/02/2020 sang chợ Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định mua ma túy về sử dụng, khi về đến gần nhà thì bị công an bắt quả tang thu giữ 04 gói hê rô in bị cáo vừa mua. Bị cáo không có ý kiến gì về bản kết luận giám định, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội cải tạo, sửa chữa sớm trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau đây:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 13 giờ 20 phút ngày 11/02/2020;
- Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu và niêm phong vật chứng do công an huyện Kiến Xương lập hồi 14 giờ 25 phút ngày 11/02/2020;
- Kết luận giám định số 48/KLGD-PC09 ngày 11/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Lời khai của những người chứng kiến: Ông Hoàng Thế Nh, sinh năm 1967, bà Hoàng Thị Nh, sinh năm 1967 đều trú tại thôn L, xã B , huyện X; anh Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1988 trú tại thôn T, xã B, huyện X.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 11/02/2020 tại trước công nhà anh Hoàng Văn Ngân thuộc thôn Lập Ấp, xã B , huyện X, Lê Văn Tr có hành vi tàng trữ 04 gói hê rô in có tổng khối lượng 0,3675 gam mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

c. Hê rô in, côcain, Methamphetanmine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

.....

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[4] Bị cáo đã từng đi cai nghiện bắt buộc, vừa chấp hành xong hình phạt tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không có ý thức sửa chữa, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không chỉ thể hiện việc coi thường pháp luật mà còn xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo bị áp dụng một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ ở khu vực chợ Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được người bán ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: 0,3675 gam hê rô in thu giữ của bị cáo sau khi giám định còn lại 0,3161gam là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Văn Tr phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lê Văn Tr 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 11/02/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu của Lê Văn Tr 0,3161 gam Hêrôin còn lại sau giám định để tiêu hủy (theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản kê biên giữa Công an huyện Kiến Xương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương ngày 16/4/2020).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Văn Tr phải chịu 200.000(hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/4/2020.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ

